

I . Mục tiêu

Kiến thức:

- HS hiểu được trẻ em là một con người, có những quyền : có cha mẹ, có họ tên, quốc tịch, và tiếng nói riêng ; có quyền được chăm sóc, bảo vệ và giáo dục, được tôn trọng và bình đẳng.

- HS hiểu trẻ em cũng có bốn phận với bản thân, gia đình và xã hội như mọi người

Thái độ :

- HS có thái độ tự tin, tự trọng, mạnh dạn trong mọi quan hệ giao tiếp.

Kĩ năng :

- HS có thể nói về mình một cách rõ ràng.

- Hs biết đối xử tốt trong quan hệ gia đình, với bạn bè và những người xung quanh.

II . Đồ dùng dạy học.

Phiếu bài tập trắc nghiệm.

Bài hát tập thể : Em là bông hồng nhỏ.

Cây hoa dân chủ.

III . Hoạt động dạy – học.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1 . Giới thiệu bài :</p> <p>- GV giới thiệu mục tiêu của bài và viết lên bảng bài học - chủ đề 1 : “Tôi là một đứa trẻ”.</p> <p>2. Hoạt động 1 : Kể chuyện : “ Đứa trẻ không tên”</p> <p>- GV gọi HS kể lại câu chuyện cho cả lớp nghe.</p> <p>- Ai là nhân vật chính trong câu truyện này?</p> <p>- Tại sao đứa trẻ không tên luôn buồn bã, không thích chơi đùa với các bạn cùng lứa tuổi?</p> <p>- Vì sao mọi người thay đổi thái độ đối với đứa trẻ không tên sau sự việc em nhảy xuống hồ cứu bé gái bị ngã?</p> <p>- Em cảm thấy sẽ như thế nào nếu em không có tên gọi ?</p> <p>- Nếu em phải xa bố mẹ, xa gia đình em sẽ nh thế nào ?</p> <p>- Em có thể rút ra bài học gì qua câu chuyện này ?</p> <p>KL : Trẻ em tuy còn nhỏ, nhưng là một con người, ai cũng có họ tên, có cha mẹ, gia đình, quê hương, có quốc tịch, có nguyện vọng và sở thích riêng. Trẻ em, tuy còn nhỏ, nhưng cũng là một con người có ích cho xã hội...</p> <p>3. Hoạt động 3 : Trả lời trên phiếu học tập.</p> <p>GV chia nhóm , YC học sinh thảo</p>	<p>HS lắng nghe.</p> <p>Cả lớp lắng nghe và trả lời câu hỏi thảo luận.</p> <p>-Nhân vật chính là đứa trẻ không tên</p> <p>-Vì em bị lạc bố mẹ ở một nơi xa lạ không người thân, không hiểu ngôn ngữ của các bạn...</p> <p>-Vì em là một người tốt, dám sẵn sàng xả thân cứu người khác.</p> <p>- HS nối tiếp trả lời.</p> <p>HS lắng nghe.</p>

<p>luận., điền dấu(x) vào các ô trống những quyền nào của trẻ em mà các em cho là đúng. YC các nhóm trả lời</p> <p>KL GV nhắc lại các ý đúng và nhấn mạnh : Đó là các quyền cơ bản của trẻ em mà mọi người cần tôn trọng.</p> <p>4 . Hoạt động 3 : Chuyện kể</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS kể chuyện về bạn Ngân - GV cho HS thảo luận <ul style="list-style-type: none"> -- Các bạn trong lớp lúc đầu đã có thái độ như thế nào đối với Ngân ? <p>Bạn Ngân có đáng bị các bạn đối xử như thế không ? Tại sao ? Bạn Ngân có quyền được giữ giọng quê hương của mình không? GVKL: Trẻ em có quyền được tôn trọng, không bị phân biệt đối xử, không bị lăng mạ, xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự, có quyền giữ bản sắc dân tộc, tiếng nói riêng của dân tộc mình...</p> <p>5 .Hoạt động 4 – Trò chơi : Hái hoa dân chủ. GV chuẩn bị trước mảnh giấy làm “bông hoa” để cài trên cành cây.</p> <p>Gv nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>IV. Củng cố – Dặn dò GV tóm tắt, nhấn mạnh nội dung của bài học về quyền và bổn phận của trẻ em qua chủ đề 1 : Tôi là một đứa trẻ. GV bắt nhịp cho cả lớp hát bài “ Em là bông hồng nhỏ” V.Ô sung :</p>	<p>Chia thành 6 nhóm và thảo luận.</p> <p>Nhóm trưởng trả lời Cả lớp nhận xét HS nối tiếp nhau nhắc lại các ý đúng.</p> <p>1 HS kể chuyện HS thảo luận và báo cáo kết quả. Một số bạn nhại lại và trêu chọc Ngân. Các bạn còn gọi Ngân là “Người thổ” HS nối tiếp trả lời.</p> <p>Bạn Ngân có quyền được giữ giọng quê hương của mình.</p> <p>HS lắng nghe.</p> <p>- HS lần lượt lên hái hoa và thực hiện những điều ghi trong mỗi bông hoa. Ví dụ : Hát một bài hát mà bạn yêu thích. Kể một câu truyện mà bạn thích. Tự giới thiệu về mình khi gặp khi một người bạn mới. Kể ra 3 quyền cơ bản của trẻ em mà em biết...</p> <p>HS lắng nghe</p>
---	---

TOÁN
ÔN TẬP CÁC BẢNG NHÂN BẢNG CHIA ĐÃ HỌC

I. Mục tiêu:

KT: Giúp học sinh ôn tập kiến thức về bảng nhân bảng chia đã học

KN: biết sử dụng bảng nhân , bảng chia trong giải toán và trong đời sống hằng ngày

Thái độ: Chăm chỉ, tự giác và say mê học toán.

II. Đồ dùng dạy học

III. Các hoạt động dạy học

HD của Giáo viên	HD của Học sinh
<p>A. Ôn định lớp GV nêu yêu cầu tiết học</p> <p>B. Dạy bài ôn tập</p> <p>1. GTB</p> <p>2. Ôn lại các bảng nhân bảng chia đã học</p> <p>Các em đã học những bảng nhân, bảng chia nào? Gọi 6 hs đọc bảng nhân chia từ 2 - 7</p> <p>3. HD làm bài tập</p> <p>Bài 1 : Tính</p> <p>$2 \times 4 =$ $12 : 2 =$ $2 \times 6 =$ $16 : 2 =$ $2 \times 9 =$ $14 : 2 =$</p> <p>Bài 2 : Tính</p> <p>$56 : 7 =$ $24 : 6 =$ $63 : 7 =$ $42 : 6 =$ $32 : 4 =$ $40 : 5 =$</p> <p>Tiến hành tương tự bài 1</p> <p>Bài 3 : Có 63 học sinh xếp đều thành 7 hàng. Hỏi mỗi hàng có bao nhiêu học sinh? Muốn biết mỗi hàng có bao nhiêu học sinh ta thực hiện phép tính gì ?</p> <p>Nhận xét, biểu dương</p>	<p>Lắng nghe</p> <p>Bảng nhân và chia từ 2 đến 7</p> <p>6 hs đọc</p> <p>1 hs đọc yêu cầu</p> <p>2 hs làm bảng lớp làm vở</p> <p>$2 \times 4 = 8$ $2 \times 6 = 12$ $2 \times 9 = 18$</p> <p>2 hs làm bảng, lớp làm vở</p> <p>2 hs đọc bài toán</p> <p>- Thực hiện phép tính chia - 1 hs làm bảng, lớp làm vở Mỗi hàng có số học sinh là : $63 : 7 = 9$ (học sinh) Đáp số : 9 học sinh</p>
<p>IV. Củng cố - dặn dò</p> <p>Gọi 1 số học sinh đọc lại bảng nhân , chia</p>	<p>4 - hs đọc</p>

đã học Nhận xét, dặn dò V.Bổ sung :	
---	--

CHÍNH TẢ: Nghe - viết: **QUÊ HƯƠNG**

I. Mục tiêu

Kiến thức: Nghe - viết đúng bài chính tả (3 khổ thơ đầu bài “ Quê hương).Trình bày đúng hình thức bài chính tả

Kĩ năng: Làm đúng bài tập điền từ có vần et/oet (BT2). Làm đúng BT3.b

Thái độ: Chăm chỉ, tự giác luyện viết. Biết yêu quê hương.

II. Đồ dùng dạy học :

Giáo viên: Bảng phụ viết sẵn BT2, BT3.b

Học sinh : Sách giáo khoa, bút, vở, VBT

III. Các hoạt động dạy học :

HD của Giáo viên	HD của Học sinh
<p>1. Kiểm tra bài cũ Gọi 1 học sinh lên bảng và yêu cầu viết các từ chú ý ở bài chính tả trước. Nhận xét – ghi điểm</p> <p>2. Bài mới: a) Giới thiệu bài: b) Hướng dẫn chuẩn bị- nghe viết - Đọc mẫu Hỏi: Quê hương gắn bó với hình ảnh nào? Em có cảm nhận gì? Trong bài những chữ nào phải viết hoa? Bài viết gồm mấy khổ thơ? Giữa các khổ thơ ta trình bày như thế nào cho đẹp Bài trình bày theo hình thức gì? nhắc lại cách trình bày thơ 6 chữ</p> <p>Hướng dẫn viết từ khó</p> <p>Đọc cho học sinh viết Chấm, chữa bài. Chấm 5-7 bài. Nhận xét</p> <p>3.Hướng dẫn làm bài tập chính tả Bài 2: Điền vào chỗ trống et hay oet ? Em bé t...’..miệng cười, mùi kh..’.. Cưa xoèn x. ,...; xem x..’... - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu</p> <p>Nhận xét – chữa bài</p>	<p>- 3 học sinh viết bảng lớp. Cả lớp viết vào bảng con</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- 2 học sinh đọc lại</p> <p>- Trả lời Chữ cái đầu mỗi dòng thơ 3 khổ thơ hở xuống một dòng</p> <p>Thơ 6 chữ Viết hoa chữ cái đầu dòng và viết cách lề vở 3 ô li</p> <p>- Viết từ khó vào bảng con mỗi ngày, điều biếc, khế ngọt</p> <p>- Học sinh nghe- viết bài vào vở, - Tự chấm bài bằng bút chì. Chữa lỗi ra lề</p> <p>- Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu câu SGK - 3 học sinh lên bảng làm. Cả lớp làm vào vở - Đọc lại lời giải và làm bài vào vở: toét, khét, xoèn xoẹt, xem xét.</p>

<p>Bài 3.b Yêu cầu hoạt động nhóm đôi.</p> <p>3. Củng cố - dặn dò Nhắc lại cách trình bày bài chính tả Dặn dò, nhận xét tiết học 4. bổ sung</p>	<p>- 1 học sinh đọc yêu cầu - 2 học sinh hỏi đáp lẫn nhau + Đọc câu đố, giải câu đố, chỉ vào tranh minh họa. cỏ - cõ, co - cò - cở</p> <p>1 hs nhắc lại</p>
--	---

TẬP VIẾT ÔN CHỮ HOA G (Tiếp theo)

I. Mục tiêu

Kiến thức: Viết đúng chữ hoa G (1 dòng Gi), Ô, T(1 dòng); viết đúng tên riêng: Ông Gióng(1 dòng) và câu ứng dụng: Gió đưa ... Thọ Xương(1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

Kỹ năng: Viết đúng, đẹp các chữ hoa Ô, G, T, V, X.

Viết đều nét, đúng khoảng cách.

Thái độ: Chăm chỉ, chịu khó luyện viết và yêu thích viết chữ đẹp.

II. Đồ dùng dạy học :

Giáo viên:

- Mẫu chữ hoa Ô, G, T, V, X.
- Tên riêng và câu ứng dụng .

Học sinh:

- Vở tập viết 3 tập 1.

III. Các hoạt động dạy học :

HD của Giáo viên	HD của Học sinh
<p>A. Kiểm tra bài cũ: Kiểm tra bài viết ở nhà của hs trong tuần 9</p> <p>B.. Bài mới: 1. Giới thiệu bài: 2. Hướng dẫn viết chữ hoa. a. Quan sát và nêu quy trình viết chữ hoa Ô, G, T, V, X. Hỏi: Trong tên riêng và câu ứng dụng có chữ nào viết hoa? Đính chữ mẫu - Yêu cầu nhắc lại quy trình viết các chữ đó. - Viết lại mẫu chữ cho học sinh quan sát</p>	<p>Đưa vở để giáo viên kiểm tra</p> <p>- Có các chữ: Ô, Gi, T, V, X.</p> <p>Quan sát - 5 học sinh nhắc lại. - Học sinh theo dõi.</p>